

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(V/v: Thông qua việc triển khai chào bán cổ phiếu ra công chúng; phương án sử dụng vốn chi tiết thu được từ đợt chào bán; Các cam kết của Công ty và thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng năm 2021)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAM MÊ KÔNG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 01/09/2021;
- Nghị quyết số 2010/2021/NQ-ĐHĐCĐ-MKG của Đại hội đồng cổ đông bất thường Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông ngày 20/10/2021;
- Biên bản họp Hội đồng quản trị số 38/2021/BB-HĐQT-MKG ngày 20/12/2021.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc triển khai phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông (“Công ty”) năm 2021, phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán và nội dung Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021. Chi tiết như sau:

1. Cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
4. Vốn điều lệ hiện hành: 668.114.800.000 đồng
5. Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 66.811.480 cổ phiếu
6. Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
7. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 66.811.480 cổ phiếu



8. Số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán: 33.405.740 cổ phiếu
9. Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu
10. Căn cứ đề xuất mức giá chào bán: Căn cứ giá trị sổ sách, giá thị trường; căn cứ vào chiến lược phát triển và nhu cầu tăng vốn của Công ty, đồng thời để khuyến khích cổ đông gắn bó và đóng góp cho sự phát triển của Công ty, Hội đồng quản trị thống nhất mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/cổ phiếu
11. Tổng giá trị chào bán dự kiến: 334.057.400.000 đồng
12. Đối tượng chào bán: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt Danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp theo quy định
13. Tỷ lệ thực hiện quyền: 2:1 (tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu phổ thông sẽ được 01 quyền mua, cứ 02 quyền mua được mua thêm 01 cổ phiếu mới)
14. Phương án sử dụng vốn: Thực hiện đầu tư Dự án “Khu đô thị Bảo Ninh 2” tại Xã Bảo Ninh, Thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình
15. Thời gian dự kiến chào bán: Dự kiến Quý I năm 2022, Hội đồng quản trị sẽ lựa chọn thời gian cụ thể sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận
16. Tỷ lệ số cổ phần đăng ký chào bán thêm trên tổng số cổ phần hiện có: 50%
17. Thời gian đăng ký mua cổ phiếu dự kiến: Quý IV/2021, Hội đồng Quản trị ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT lựa chọn hoặc điều chỉnh thời gian cụ thể sau khi có văn bản chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN)
18. Phương thức phân phối: Theo phương thức thực hiện quyền
 - Đối với các cổ đông đã lưu ký chứng khoán: Phân phối thông qua các thành viên lưu ký của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam;
 - Đối với các cổ đông chưa lưu ký chứng khoán: Phân phối tại trụ sở Công ty cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông.
19. Đơn vị tư vấn phát hành: Công ty Cổ phần Chứng khoán Agribank
20. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu còn dư:
 - Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị;
Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 1.201 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Theo tỷ lệ thực hiện quyền số cổ phiếu cổ đông A được mua là:
$$1.201:2 \times 1 = 600,5$$

Theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu thực tế cổ đông A được mua là 600 cổ phiếu.
 - Toàn bộ số cổ phiếu lẻ và cổ phiếu do các cổ đông không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện quyền mua không hết (sau đây gọi tắt là “Cổ phiếu cần phân phối”) sẽ ủy quyền cho Hội đồng quản trị xác định tiêu chí, lựa chọn bán cho cổ đông hiện hữu hoặc nhà đầu tư bên ngoài với điều kiện chào bán, điều kiện

quyền và nghĩa vụ của nhà đầu tư không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu và đảm bảo điều kiện:

- Không phân phối cho các Công ty con đảm bảo thực hiện theo Khoản 2 Điều 195 Luật doanh nghiệp 2020 số 59/2020/QH14: “Công ty con không được đầu tư mua cổ phần, góp vốn vào công ty mẹ. Các công ty con của cùng một công ty mẹ không được đồng thời cùng góp vốn, mua cổ phần để sở hữu chéo lẫn nhau”
- Đảm bảo tuân thủ theo nghị định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP;
- Cổ phiếu cần phân phối bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán
- Trường hợp cổ đông hoặc nhà đầu tư (bao gồm cả thành viên Hội đồng quản trị) mua Cổ phiếu cần phân phối theo phương án chào bán này dẫn tới việc sở hữu tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết vượt quá tỷ lệ phải chào mua công khai theo quy định của pháp luật, Công ty sẽ thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.
- Sau khi có kết quả phân phối cổ phần, xác định được số lượng cổ phiếu dôi dư do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết, HĐQT sẽ ra nghị quyết phân phối với danh sách đối tượng được mua cụ thể tại Nghị quyết

Điều 2. Thông qua phương án sử dụng vốn chi tiết thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng theo nội dung Nghị quyết số 2010/2021/NQ-ĐHĐCĐ-MKG ngày 20/10/2021 đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 thông qua. Cụ thể như sau:

- Tổng số tiền dự kiến thu được:

Khoản mục	Số lượng cổ phiếu chào bán (CP)	Giá chào bán (đồng)	Số tiền dự kiến thu được (đồng)
Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng	33.405.740	10.000	334.057.400.000
Tổng cộng	33.405.740		334.057.400.000

- Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành này được sử dụng để thực hiện đầu tư cho Dự án “Khu đô thị Bảo Ninh 2” tại xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Cụ thể:

TT	Mục đích sử dụng	Số tiền (đồng)	Dự kiến thời gian thực hiện
1	Nộp tiền sử dụng đất	200.000.000.000	Từ Quý IV/2021 đến Quý I/2022
2	Xây dựng các công trình trên đất	134.057.400.000	Từ Quý I/2022 đến Quý I/2024
	Tổng	334.057.400.000	

- Trường hợp số tiền thu được từ đợt chào bán không đủ thì Công ty sẽ xử lý theo hướng ủy quyền cho HĐQT và Ban Tổng Giám đốc tìm nguồn vốn khác thay thế như vay ngân hàng và/hoặc phát hành trái phiếu doanh nghiệp để đảm bảo bổ sung nguồn vốn cho hoạt động đầu tư kinh doanh của Công ty.
- Giao Hội đồng Quản trị Công ty có thể tiến hành điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn nói trên nếu thấy cần thiết.
- Giao Hội đồng quản trị quyết định việc tạm thời sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cho các hoạt động sản xuất kinh doanh khác để đảm bảo sử dụng vốn hiệu quả khi chưa đến hạn sử dụng vốn theo các mục đích phát hành của phương án này.
- Hội đồng Quản trị sẽ thực hiện báo cáo cổ đông tại kỳ Đại hội gần nhất đối với trường hợp điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn.

Điều 3. Thông qua các cam kết của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông khi thực hiện chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng

Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông cam kết:

- Công ty không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích;
- Công ty cam kết triển khai thực hiện niêm yết bổ sung cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ngay sau khi kết thúc đợt chào bán.

Điều 4. Thông qua phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

Tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty tuân theo Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020. Để đảm bảo tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty theo quy định của pháp luật, Công ty sẽ phối hợp cùng Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam thực hiện phân phối cổ phiếu chào bán thêm cho các nhà đầu tư nước ngoài theo đúng tỷ lệ nắm giữ của các nhà đầu tư tại thời điểm chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền, đảm bảo cổ đông nước ngoài không được nhận quyền mua chuyển nhượng từ cổ đông khác và cam kết không phân phối cổ phiếu lẻ, cổ phiếu dôi dư (nếu có) của đợt chào bán cho các nhà đầu tư nước ngoài để làm tăng tỷ lệ sở hữu tại Công ty.

Điều 5. Thông qua Hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng của Công ty cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông.

Hồ sơ đăng ký chào bán Cổ phiếu ra công chúng của Công ty cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông bao gồm:

- Giấy đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 1151/2021/MKG-CBCC ngày 20/12/2021 ;
- Bản cáo bạch ngày 20/12/2021;

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 số 2010/NQ-ĐHĐCD-MKG ngày 20/10/2021. Biên bản kiểm phiếu biểu quyết ngày 20/10/2021 kèm tờ trình Đại hội đồng cổ đông số 0710/TTr-ĐHĐCD-MKG ngày 07/10/2021;
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0101311837 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 17/09/2002, cấp thay đổi lần thứ 23 ngày 01/09/2021;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty ngày 01/09/2021;
- Nghị quyết Hội đồng quản trị số 38/2021/NQ-HĐQT ngày 20/12/2021 thông qua việc triển khai phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng; phương án sử dụng vốn chi tiết thu được từ đợt chào bán; Các cam kết của Công ty, Phương án sử dụng vốn dự kiến thu được từ đợt chào bán và thông qua hồ sơ đăng ký chào bán (Nghị quyết này);
- Danh sách người có liên quan với thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng ngày 20/12/2021;
- Hợp đồng tư vấn chào bán cổ phiếu ra công chúng số 08/2021/Agriseco-VC3 ngày 06/05/2021;
- Giấy ủy quyền số 88A.QĐ-CT.HĐQT ngày 01/08/2018 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Agribank về việc ủy quyền ký các văn bản liên quan;
- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019, 2020 và Báo cáo tài chính Quý III/2021 (Báo cáo riêng và Báo cáo hợp nhất);
- Giấy ủy quyền số CDT/01072019-TDL ngày 01/07/2019 của Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam về việc ủy quyền ký các văn bản liên quan;
- Giấy ủy quyền số CDT/01072021-HMN của 01/07/2021 của Giám đốc Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam về việc ủy quyền ký các văn bản liên quan;
- Công văn số 53/CV/ABBHC/2021 ngày 16/12/2021 của Ngân hàng TMCP An Bình - Chi nhánh Hà Nội về việc xác nhận phong tỏa tài khoản nhận tiền bán cổ phần ra công chúng;
- Giấy ủy quyền số 142/UQ-TGD.20 ngày 01/04/2020 của Ngân hàng TMCP An Bình về việc ủy quyền ký các văn bản liên quan;
- Báo cáo kiểm toán sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán gần nhất số 200/2021/BCKT-AASCN ngày 07/10/2021 của Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt;
- Giấy ủy quyền số 31.12-4/2020/AASCN-GUQ ngày 31/12/2020 của Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt về việc ủy quyền ký các văn bản liên quan;
- Các tài liệu liên quan tới dự án:
 - Quyết định số 2816/QĐ-UBND ngày 24/8/2018 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết Khu đô thị tại Bảo Ninh, Tp.

Đồng Hới, tỷ lệ 1/500;

- Quyết định số 2144/QĐ-UBND ngày 24/06/2020 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt Quy hoạch điều chỉnh cục bộ Khu đô thị Bảo Ninh 2 trong đồ án Quy hoạch chi tiết Khu đô thị tại Bảo Ninh, Tp. Đồng Hới, tỷ lệ 1/500;
 - Quyết định số 3865/QĐ-UBND ngày 14/10/2020 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ lô đất ký hiệu BT8, OTM11, CX13 và đường giao thông thuộc Quy hoạch điều chỉnh cục bộ Khu đô thị Bảo Ninh 2 trong đồ án Quy hoạch chi tiết Khu đô thị tại Bảo Ninh, Tp. Đồng Hới, tỷ lệ 1/500;
 - Văn bản số 1914/UBND-TH ngày 13/11/2018 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu đô thị Bảo Ninh 2;
 - Quyết định số 835/QĐ-UBND ngày 23/03/2020 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt lựa chọn nhà đầu tư thực hiện Dự án Khu đô thị Bảo Ninh 2;
 - Hợp đồng thực hiện dự án đầu tư số 05/2020/HĐ-ĐAĐT ngày 19/05/2020 và các Phụ lục hợp đồng kèm theo;
 - Quyết định số 876/QĐ-UBND ngày 25/03/2021 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc chuyển mục đích sử dụng đất và giao đất, cho thuê đất cho Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông để thực hiện dự án Khu đô thị Bảo Ninh 2 tại xã Bảo Ninh, Tp. Đồng Hới (Đợt 1);
 - Quyết định số 1666/QĐ-UBND ngày 07/06/2021 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc chuyển mục đích sử dụng đất và giao đất cho Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông để thực hiện dự án Khu đô thị Bảo Ninh 2 tại xã Bảo Ninh, Tp. Đồng Hới (Đợt 2);
 - Văn bản số 705/SXD-QHKT ngày 01/04/2021 của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Bình về việc xác nhận hạng mục công trình hạ tầng kỹ thuật thuộc Dự án Khu đô thị Bảo Ninh 2 thuộc đối tượng miễn cấp phép xây dựng;
 - Quyết định số 4071/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền sử dụng đất nhà đầu tư phải nộp Ngân sách Nhà nước khi thực hiện Dự án Khu đô thị Bảo Ninh 2 tại xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới (đợt 1).
 - Quyết định số 4070/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền sử dụng đất nhà đầu tư phải nộp Ngân sách Nhà nước khi thực hiện Dự án Khu đô thị Bảo Ninh 2 tại xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới (đợt 2).
- Các tài liệu khác.

NG
HA

Điều 6. Điều khoản thi hành

Giao Tổng Giám đốc tổ chức chỉ đạo, triển khai ký kết các văn bản liên quan bao gồm cả các văn bản giải trình với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (nếu có) để hoàn tất đợt chào bán, đăng ký bổ sung cổ phiếu, niêm yết bổ sung cổ phiếu và thay đổi vốn điều lệ trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các Phòng chức năng liên quan của Công ty có trách nhiệm tổ chức và triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- HĐQT, Ban TGD;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
Nam
KIEU XUÂN NAM

